

Bản án số: 19/2024/HC-PT

Ngày: 23/01/2024

V/v: “*Khiếu kiện QĐHC
trong lĩnh vực quản lý đất đai*”

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tào.

Các thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Tiến.

Ông Phạm Văn Hợp.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Thu Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Quách Hòa Bình – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 01 năm 2023, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng kết nối điểm cầu thành phần tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi xét xử phúc thẩm trực tuyến công khai vụ án hành chính thụ lý số 290/2023/TLPT-HC ngày 01 tháng 11 năm 2023 về: “*Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai*”. Do Bản án hành chính sơ thẩm số 32/2023/HC-ST ngày 07 tháng 8 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi bị kháng cáo. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 613/2023/QĐ-PT ngày 26 tháng 12 năm 2023; giữa các đương sự:

- Người khởi kiện: ông Phạm Phú N, sinh năm: 1961 và bà Huỳnh Thị H, sinh năm: 1964. Cùng địa chỉ: 46/6 Đường P, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng.

Người đại diện theo ủy quyền: ông Lê Văn T, sinh năm: 1975; địa chỉ: 32 đường L, phường D, thành phố P1, tỉnh Gia Lai. Vắng (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện: Luật sư Nguyễn Hữu T1 - Đoàn Luật sư tỉnh Gia Lai; địa chỉ: 32 đường L, phường D, thành phố P1, tỉnh Gia Lai. Vắng.

- Người bị kiện:

1. Ủy ban nhân dân thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi
2. Chủ tịch ủy ban nhân dân thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi

Người đại diện theo ủy quyền của UBND, Chủ tịch UBND thành phố Q: ông Nguyễn Văn N1 - Phó Chủ tịch UBND thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của UBND, Chủ tịch UBND thành phố Q: Bà Lê thị kim C - Trưởng Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Q. Vắng (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Ủy ban nhân dân phường T2, thành phố Q, Quảng Ngãi.

Người đại diện theo ủy quyền: ông Huỳnh Tấn D1 - Công chức địa chính - xây dựng phường T2. Vắng.

2. Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh Quảng Ngãi.

Người đại diện theo uye quyền: ông Phạm Tấn Th – Tổ trưởng Tổ bồi thường, giải phóng mặt bằng số 3 - Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh Quảng Ngãi. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

****Tại đơn khởi kiện, đơn khởi kiện bổ sung và tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện trình bày:***

Năm 2003, ông Phạm Phú N, bà Huỳnh Thị H nhận chuyển nhượng mảnh vườn tại thửa đất số 583, tờ bản đồ số 2 từ ông Tạ Công L1 (trú tại phường T2, thành phố Q) để canh tác, sản xuất hoa màu và các sản phẩm từ nông nghiệp. Đây là ngành nghề chính và là nguồn thu nhập chính để nuôi sống gia đình, đồng thời làm nơi ở cho các thành viên trong gia đình khi đủ điều kiện.

Đến ngày 20/02/2006, ông N, bà H được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AD337579 (vào sổ cấp CNQSDĐ H00475), thửa đất số 583, tờ bản đồ số 02, diện tích 591m² và sử dụng làm nông nghiệp đến tháng 5/2021 thì UBND thành phố Q có thông báo thu hồi đất để thực hiện dự án xây dựng trụ sở Kho bạc nhà nước Quảng Ngãi. Sau đó, UBND thành phố Q ban hành các quyết định số 10486, 10741; quyết định số 3042 của Chủ tịch UBND thành phố Q thu

hồi, hỗ trợ và cưỡng chế thu hồi đất của gia đình ông N. Theo đó, thửa đất bị thu hồi hồi toàn bộ 591m² và được bồi thường, hỗ trợ về đất; nhà cửa, vật kiến trúc và cây cổ hoa màu với số tiền 45.175.900 đồng. Trong đó, bồi thường về đất trồng cây hàng năm chỉ 50.000 đồng/m². Việc áp mức bồi thường, trong quyết định của UBND thành phố Q sử dụng quy định cũ, không phù hợp theo biến động, diễn biến về đất đai tại thời điểm thu hồi vào năm 2022.

Việc bồi thường, hỗ trợ khi thu hồi đất đối với ông N, bà H như trên là quá thấp trong khi đời sống gia đình ông N khó khăn, làm nông nghiệp là chính, con cái chưa có nhà ở ổn định và lô đất là tài sản lớn, duy nhất của gia đình nên với mức bồi thường như vậy gây bức xúc, thiệt hại nghiêm trọng về kinh tế và ổn định đời sống của gia đình ông N. Trong khi đó UBND phường T2 đã có xác nhận gia đình ông N là hộ sản xuất nông nghiệp, thu nhập chính từ nông nghiệp nhưng không được hỗ trợ các kinh phí theo quy định; đường Chu Văn An đã được mở rộng, nối dài đến thửa đất thu hồi nhưng không được áp giá bồi thường mới theo đường Chu Văn An. Nên gia đình ông N rất bức xúc, bất bình và đã gửi đơn đi nhiều cơ quan có thẩm quyền để đề nghị xem xét lại việc thu hồi và bồi thường đất nói trên nhưng vẫn không được giải quyết thỏa đáng. Ngày 08/6/2022, Chủ tịch UBND thành phố Q ban hành Quyết định số 2820/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại (lần đầu) của ông Phạm Phú N, bà Huỳnh Thị H, theo đó không chấp nhận nội dung khiếu nại của ông N, bà H.

Do đó, ông Phạm Phú N, bà Huỳnh Thị H khởi kiện vụ án hành chính ra Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi để xem xét giải quyết hủy các quyết định sau:

- Quyết định số 2820/QĐ-UB ngày 08/6/2022 của Chủ tịch UBND thành phố Q về việc giải quyết khiếu nại (lần đầu) của ông Phạm Phú N, bà Huỳnh Thị H (địa chỉ: 46/6 Đường P, phường T2, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi).

- Quyết định số 10486/QĐ-UBND ngày 27/12/2021 của UBND thành phố Q về việc thu hồi đất của ông Phạm Phú N và bà Huỳnh Thị H đang sử dụng thuộc phường T2 để thực hiện dự án Xây dựng trụ sở Kho bạc nhà nước Quảng Ngãi (phương án đợt 1).

- Quyết định số 10741/QĐ-UBND ngày 30/12/2021 của UBND thành phố Q về việc bồi thường hỗ trợ cho ông Phạm Phú N và bà Huỳnh Thị H thường trú tại phường T2, thành phố Q để thực hiện dự án: Xây dựng trụ sở Kho bạc nhà nước Quảng Ngãi (phương án đợt 1);

- Quyết định số: 3042/QĐ-UBND ngày 23/6/2022 của Chủ tịch UBND thành phố Q về việc cưỡng chế thu hồi đất đối với ông Phạm Phú N và bà Huỳnh Thị H, thường trú tại phường T2, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi để thực hiện dự án: Xây dựng Trụ sở Kho bạc nhà nước Quảng Ngãi.

- Buộc UBND và Chủ tịch UBND thành phố Q tiến hành lại trình tự, thủ tục thu hồi đất và bồi thường, hỗ trợ cho ông Phạm Phú N, bà Huỳnh Thị H tại thửa số 2, tờ bản đồ địa chính khu đất số 1, phường T2 (Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AD337579 (vào sổ cấp CNQSDĐ H00475), thửa đất số 583, tờ bản đồ số 02, diện tích 591m²) theo đúng quy định pháp luật.

Ngoài ra, tại phiên toà sơ thẩm, đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện bổ sung, yêu cầu Toà án giải quyết: Huỷ Quyết định số 6150/QĐ-UBND ngày 28/10/2022 của Chủ tịch UBND thành phố Q về việc giải quyết khiếu nại (lần đầu) của ông Phạm Phú N, bà Huỳnh Thị H.

****Tại Văn bản số 68/UBND-NC ngày 11/01/2023, người bị kiện UBND, Chủ tịch UBND thành phố Q trình bày:***

- Dự án xây dựng trụ sở Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi, được Bộ trưởng Bộ Tài chính phê duyệt chủ trương đầu tư tại Quyết định số 2360/QĐ-BTC ngày 28/10/2016; Chính phủ điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016 - 2020) tỉnh Quảng Ngãi tại Nghị quyết số 143/NQ-CP ngày 14/11/2018; Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi thông qua danh mục bổ sung công trình, dự án phải thu hồi đất năm 2019 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi tại Nghị quyết số 07/2019/NQ-HĐND ngày 10/7/2019 và UBND tỉnh Quảng Ngãi phê duyệt bổ sung danh mục các công trình, dự án vào Kế hoạch sử dụng đất năm 2019 cấp huyện tại Quyết định số 610/QĐ-UBND ngày 08/8/2019. Dự án do Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi làm Chủ đầu tư và Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh là đơn vị được hợp đồng thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng để thực hiện dự án.

- Diện tích đất 591m², loại đất BHK, ở phường T2 mà Nhà nước thu hồi của ông Phạm Phú N, bà Huỳnh Thị H thuộc thửa đất số 2, tờ bản đồ địa chính khu đất số 1, dự án xây dựng trụ sở Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi (*biên tập từ Tờ bản đồ số 19, đo vẽ năm 2016 và đã được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi thẩm định ngày 11/11/2021*); tương ứng qua bản đồ đo vẽ năm 1993, tờ bản đồ số 2 (*đã chỉnh lý*), là thửa đất 583, diện tích 500m², loại đất M (*thửa đất này là một phần của thửa đất số 88, diện tích 2.592m², loại đất M, thuộc tờ bản đồ gốc số 2 - chưa chỉnh lý*); qua bản đồ 299/TTg đo vẽ năm 1983, tờ bản đồ số 04, thuộc một phần thửa đất số 65, diện tích 3.280m², loại đất ĐM.

Theo Sổ mục kê (*lập theo Chỉ thị 299/TTg*) là thửa đất số 65, tờ bản đồ số 04, diện tích 2.520m², loại ruộng đất (ĐM), trang 67, quyển 01, chủ sử dụng đất ghi tên HTX và theo Sổ đăng ký ruộng đất (mẫu 5b) thửa đất số 65, tờ bản đồ số

04, diện tích 2.520m², loại ruộng đất (ĐM) không có ai đứng tên kê khai, đăng ký theo Chi thị 299/TTg.

Diện tích đất 591m², loại đất BHK mà hiện nay ông Phạm Phú N, bà Huỳnh Thị H khiếu nại có nguồn gốc là đất giao theo Nghị định 64/CP ngày 27/9/1993 của Chính Phủ cho hộ ông Tạ Công L1 (*thường trú phường T2, thành phố Q*), hộ ông L1 được UBND thị xã (*nay thành phố*) Quảng Ngãi cấp Giấy CNQSD đất vào ngày 13/11/2000, số vào sổ 00116/QSDĐ/517/QĐ-UB, thửa đất 583, diện tích 500m², loại đất M, tờ bản đồ số 2, phường T2. Ngày 20/11/2003, hộ ông Tạ Công L1 lập hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho ông Phạm Phú N, bà Huỳnh Thị H và UBND thành phố cấp GCNQSD đất cho ông N, bà H vào ngày 20/2/2006, số phát hành AD337579, số vào sổ H00475, thửa đất 583, diện tích 500m², loại đất M thuộc tờ bản đồ số 2, bản đồ đo vẽ năm 1993, phường T2.

- Trên cơ sở Bảng tự kê khai đất đai và tài sản bị thiệt hại thuộc phạm vi đất thu hồi để thực hiện dự án lập ngày 14/5/2021 của ông Phạm Phú N; Biên bản kiểm kê của Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh (đơn vị xác lập phương án bồi thường) lập cùng ngày 14/5/2021 và xác nhận của các đơn vị: UBND phường T2 tại Công văn số 103/UBND ngày 18/6/2020: “Hộ ông Phạm Phú N, bà Huỳnh Thị H thường trú tại phường Nguyễn Nghiêm, hiện đang sử dụng ổn định thửa đất số 2, tờ bản đồ địa chính số 19, phường T2, đo vẽ năm 2016, diện tích 591m², loại đất BHK (thửa đất đã được UBND thành phố cấp Giấy CNQSDĐ số AD337579 ngày 20/2/2006, số vào sổ H00475: Thửa đất 583, diện tích 500m², loại đất M, tờ bản đồ số 2, phường T2, đo vẽ năm 1993). Hiện thửa đất không có lấn chiếm, tranh chấp với ai”; UBND phường Nguyễn Nghiêm tại Công văn số 154/UBND ngày 26/8/2020: “Hộ ông Phạm Phú N có nhà ở 406 đường Nguyễn Nghiêm (tổ 4), đến tháng 5/2020 bán nhà rồi về sinh sống tại tổ 5, phường T2, hiện nay không có nhà, đất nào khác ở phường Nguyễn Nghiêm; hộ có 10 nhân khẩu, không có ai là cán bộ, công chức, viên chức hay đối tượng nghỉ hưu, nghỉ mất sức lao động hoặc hưởng trợ cấp; khi còn sống ở phường Nguyễn Nghiêm hộ ông Phạm Phú N kinh doanh cho thuê đồ cưới và làm nghề nhiếp ảnh” và Công văn số 182/UBND ngày 05/10/2021: “... Ông (bà) Phạm Phú N và Huỳnh Thị H từ trước đến nay không thuộc đối tượng được Nhà nước giao đất nông nghiệp theo Nghị định 64/CP ngày 27/9/1993 và không có nguồn thu nhập ổn định từ nông nghiệp”; UBND phường T2 tại Công văn số 185/UBND ngày 08/11/2021: “Phường T2 không có quỹ đất nông nghiệp, do đó, từ khi thực hiện Nghị định 64/CP ngày 27/9/1993 của Chính phủ ban hành bản quy định về việc giao đất nông nghiệp cho hộ gia đình, cá nhân sử dụng ổn định lâu dài vào mục đích sản xuất nông nghiệp đến nay, UBND phường không cân đối giao đất cho

hộ gia đình, cá nhân nào”. Cùng ngày 27/12/2021, UBND thành phố ban hành Quyết định số 10486/QĐ-UBND thu hồi 591m² đất, loại đất BHK, ở phường T2 thuộc thửa đất số 2, tờ bản đồ địa chính khu đất số 1, Dự án xây dựng trụ sở Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi của ông Phạm Phú N, bà Huỳnh Thị H và Quyết định số 10482/QĐ-UBND phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư Dự án xây dựng trụ sở Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi (đợt 1); trong đó đối với ông Phạm Phú N, bà Huỳnh Thị H, xác định phương án bồi thường, hỗ trợ như sau:

(1) Việc xác định đơn giá để tính bồi thường, hỗ trợ về đất:

Đơn giá bồi thường đất nông nghiệp: 50.000 đồng/m² (theo Quyết định số 11/2020/QĐ-UBND ngày 08/6/2020 của UBND tỉnh Quảng Ngãi).

Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề nghiệp: Theo xác nhận của UBND phường Nguyễn Nghiêm (tại Công văn số 182/UBND ngày 05/10/2021) và UBND phường T2 (tại Công văn số 185/UBND ngày 08/11/2021) thì hộ ông Phạm Phú N và bà Huỳnh Thị H không thuộc đối tượng được giao đất nông nghiệp theo Nghị định 64/CP ngày 27/9/1993, nên không đủ điều kiện tính hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề nghiệp.

Hệ số điều chỉnh giá đất: 1,0 lần (theo Quyết định số 528/2020/QĐ-UBND ngày 25/6/2021 của UBND tỉnh Quảng Ngãi).

(2) Giá đất để tính bồi thường, hỗ trợ là: 50.000 x 1,0 = 50.000 đồng/m².

(3) Tổng giá trị bồi thường đất (loại đất BHK, vị trí 1) là: 591m² x 50.000 đồng = 29.550.000 đồng.

(4) Tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ cây cối, hoa màu: 15.620.900 đồng.

- Ngày 30/12/2021, UBND thành phố ban hành Quyết định số 10741/QĐ-UBND bồi thường, hỗ trợ cho ông Phạm Phú N, bà Huỳnh Thị H để thực hiện Dự án xây dựng trụ sở Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi (Phương án đợt 1) với tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ: 45.170.900 đồng (gồm: Bồi thường, hỗ trợ về đất: 29.550.000 đồng và bồi thường, hỗ trợ về cây cối hoa màu: 15.620.900 đồng).

- Sau khi UBND thành phố Q phê duyệt phương án và ban hành các quyết định thu hồi đất, quyết định bồi thường, hỗ trợ, Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh đã phối hợp UBND, Ủy ban Mặt trận TQVN, Hội đoàn thể nơi có đất bị thu hồi tổ chức mời các hộ gia đình, cá nhân có đất đai, tài sản bị ảnh hưởng (trong đó có ông N, bà H) để họp công khai và niêm yết phương án, quyết định phê duyệt phương án; bàn giao quyết định thu hồi đất, quyết định bồi thường, hỗ trợ cho hộ gia đình, cá nhân; đồng thời, tiến hành niêm yết công khai các quyết định thu hồi đất, quyết định bồi thường, hỗ trợ theo quy định (Có Biên bản họp dân và tổ chức niêm yết các quyết định vào ngày 07/01/2022 và ngày 08/01/2022). Vào các

ngày: 01/01/2022, 27/01/2022, 11/02/2022, 02/3/2022, 09/3/2022, Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Quảng Ngãi phối hợp với Chủ đầu tư, UBND và Mặt trận TQVN phường T2 mời ông N, bà H để tiến hành vận động, thuyết phục để trả tiền bồi thường, hỗ trợ theo quy định, nhưng ông N, bà H không thống nhất nhận tiền và cũng không bàn giao mặt bằng. Vì vậy, Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh Quảng Ngãi có Tờ trình số 238/TTr-TTPTQĐ ngày 03/6/2022; UBND phường T2 có Báo cáo số 38/BC-UBND ngày 06/4/2022 và trên cơ sở đề nghị của Phòng Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 194/TTr-TNMT ngày 15/6/2022, Chủ tịch UBND thành phố Q đã ban hành Quyết định số 3042/QĐ-UBND ngày 23/6/2022 về việc cưỡng chế thu hồi đất đối với ông Phạm Phú N, bà Huỳnh Thị H, thường trú tại phường T2, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi để thực hiện Dự án Xây dựng Trụ sở Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi.

- Sau khi Chủ tịch UBND thành phố Q ban hành quyết định cưỡng chế thu hồi đất tại mặt bằng dự án, Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh đã phối hợp với UBND phường T2, Lê Hồng Phong tổ chức giao Quyết định và thực hiện niêm yết công khai theo quy định (trong đó có Quyết định số 3042/QĐ-UBND ngày 23/6/2022 về việc cưỡng chế thu hồi đất đối với ông Phạm Phú N, bà Huỳnh Thị H) tại trụ sở UBND phường T2 và Điểm sinh hoạt tổ dân phố 6 (có Thông báo số 612/TB-TTPTQĐ ngày 28/6/2022 của Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh về việc niêm yết công khai các Quyết định cưỡng chế thu hồi đất; Biên bản họp giao Quyết định cưỡng chế thu hồi đất ngày 29/6/2022).

- Ngày 08/7/2022, Chủ tịch UBND thành phố Q ban hành Quyết định số 3608/QĐ-UBND về việc thành lập Ban cưỡng chế thu hồi đất đối với đối với ông Phạm Phú N, bà Huỳnh Thị H; ngày 10/8/2022, Ban cưỡng chế tổ chức vận động, thuyết phục, đối thoại đối với ông N, bà H (*Có Biên bản vận động, thuyết phục lập ngày 10/8/2022*); ngày 12/8/2022, UBND thành phố Q ban hành Quyết định số 4278/QĐ-UBND phê duyệt Phương án số 144/PA-BTHCC ngày 12/8/2022 của Ban thực hiện cưỡng chế thu hồi đất đối với ông N, bà H.

- Đến ngày 15/9/2022, Ban thực hiện cưỡng chế đã tổ chức thực hiện Quyết định số 3042/QĐ-UBND ngày 23/6/2022 về việc cưỡng chế thu hồi đất đối với ông Phạm Phú N, bà Huỳnh Thị H; theo đó, phần diện tích thu hồi 591m² của thửa đất số 2 nêu trên đã được giải phóng mặt bằng xong, giao cho Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh để bàn giao cho Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi triển khai xây dựng dự án.

Nhận định vụ việc:

- Căn cứ chủ trương đầu tư, phê duyệt đầu tư dự án, hồ sơ địa chính, kết quả kiểm kê đất đai, tài sản bị thiệt hại ngày 14/5/2021, Thông báo thu hồi đất

số 213/TB-UBND ngày 13/5/2021 và xác nhận của các phường: T2, Nguyễn Nghiêm, T2; ngày 27/12/2021, UBND thành phố ban hành Quyết định số 10486/QĐ-UBND thu hồi 591m² đất, loại đất BHK, ở phường T2 thuộc thửa đất số 2, tờ bản đồ địa chính khu đất số 1, Dự án xây dựng trụ sở Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi của ông Phạm Phú N, bà Huỳnh Thị H là đảm bảo quy định tại khoản 3 Điều 62 và Điều 63 Luật Đất đai năm 2013. Như vậy, việc ông Phạm Phú N, bà Huỳnh Thị H khiếu nại Quyết định số 10486/QĐ-UBND ngày 27/12/2021 của UBND thành phố là không có cơ sở xem xét, giải quyết.

- UBND thành phố ban hành Quyết định số 10741/QĐ-UBND ngày 30/12/2021 bồi thường, hỗ trợ cho ông Phạm Phú N, bà Huỳnh Thị H để thực hiện Dự án xây dựng trụ sở Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi (*phương án đợt 1*), với tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ: 45.170.900 đồng (gồm: *Bồi thường, hỗ trợ về đất: 29.550.000 đồng và bồi thường, hỗ trợ về cây cối hoa màu: 15.620.900 đồng*) là đảm bảo theo quy định về loại đất được bồi thường; về giá đất, giá tài sản có trên đất được bồi thường và khoản hỗ trợ được quy định tại các Quyết định của UBND tỉnh, gồm: số 11/2020/QĐ-UBND ngày 08/6/2020; số 528/QĐ-UBND ngày 25/6/2021; số 1021/QĐ-UBND ngày 28/10/2021; số 48/2017/QĐ-UBND ngày 18/8/2017; số 50a/2017/QĐ-UBND ngày 21/8/2017; số 17/2018/QĐ-UBND ngày 17/7/2018. Do đó, việc ông Phạm Phú N, bà Huỳnh Thị H khiếu nại Quyết định số 10741/QĐ-UBND ngày 30/12/2021 của UBND thành phố và cho rằng việc bồi thường chưa thỏa đáng; so với những gia đình có đất tương tự bị thu hồi khi thực hiện dự án là không có cơ sở xem xét, giải quyết.

- Việc ông Phạm Phú N và bà Huỳnh Thị H khiếu nại yêu cầu hỗ trợ ổn định đời sống và sản xuất; hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề nghiệp và căn cứ nội dung xác nhận vào ngày 21/10/2021 của UBND phường T2 để khiếu nại, yêu cầu là không có cơ sở xem xét, giải quyết, vì:

Theo xác nhận của UBND phường Nguyễn Nghiêm (*tại Công văn số 182/UBND ngày 05/10/2021*) và UBND phường T2 (*tại Công văn số 185/UBND ngày 08/11/2021*) thì hộ ông Phạm Phú N và bà Huỳnh Thị H không thuộc đối tượng và không được giao đất nông nghiệp theo Nghị định 64/CP ngày 27/9/1993 của Chính Phủ. Do đó, hộ ông N, bà H không thuộc đối tượng và không đủ điều kiện được hỗ trợ ổn định đời sống và sản xuất; hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề nghiệp theo quy định tại khoản 5 khoản 6 Điều 4 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ.

Ngày 19/10/2021, ông Phạm Phú N có đơn gửi UBND phường T2 xin xác nhận là hộ gia đình nông nghiệp và được UBND phường T2 ký xác nhận vào ngày 21/10/2021, với nội dung: “Ông Phạm Phú N, bà Huỳnh Thị H là cá nhân

sản xuất nông nghiệp và có nguồn thu nhập ổn định từ sản xuất nông nghiệp”. Tuy nhiên, tại biên bản làm việc ngày 07/3/2022, đại diện lãnh đạo UBND phường T2 có ý kiến cho rằng: “Việc xác nhận ông Phạm Phú N, bà Huỳnh Thị H là cá nhân sản xuất nông nghiệp và có nguồn thu nhập ổn định từ sản xuất nông nghiệp là có sự sai sót, nay xin rút lại nội dung xác nhận trên và rút kinh nghiệm”.

- UBND thành phố Q ban hành 02 Quyết định: số 10486/QĐ-UBND ngày 27/12/2021 về thu hồi đất của ông Phạm Phú N, bà Huỳnh Thị H đang sử dụng thuộc phường T2 để thực hiện Dự án xây dựng trụ sở Kho bạc Nhà nước tỉnh Quảng Ngãi (được đính chính tại Quyết định số 1974/QĐ-UBND ngày 11/5/2022 của UBND thành phố) và số 10741/QĐ-UBND ngày 30/12/2021 về bồi thường, hỗ trợ cho ông, bà có sai sót về nơi thường trú; lý do Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh Quảng Ngãi thu thập hồ sơ vào năm 2019 thì hộ ông N, bà H vẫn còn thường trú tại phường Nguyễn Nghiêm, đến thời điểm ban hành quyết định thu hồi đất, quyết định bồi thường thì gia đình ông N, bà H đã chuyển đổi hộ khẩu về phường T2, hồ sơ bồi thường chưa kịp thời cập nhật. Tuy nhiên, nội dung sai sót không làm ảnh hưởng đến quyền lợi và cũng không làm thay đổi giá trị bồi thường, hỗ trợ cho ông N, bà H tại Quyết định số 10482/QĐ-UBND của UBND thành phố về phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư Dự án xây dựng trụ sở Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi (đợt 1) và Quyết định số 10741/QĐ-UBND ngày 30/12/2021 của UBND thành phố về bồi thường, hỗ trợ cho ông N, bà H.

- Chủ tịch UBND thành phố Q ban hành Quyết định số 3042/QĐ-UBND ngày 23/6/2022 về việc cưỡng chế thu hồi đất đối với ông Phạm Phú N, bà Huỳnh Thị H, sau khi đã được UBND phường, Ủy ban Mặt trận TQVN phường T2, Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức vận động, thuyết phục việc bàn giao đất nhưng ông Phạm Phú N, bà Huỳnh Thị H không chấp hành, là hoàn toàn đúng thẩm quyền, nội dung và trình tự, thủ tục pháp luật quy định tại điểm d, Khoản 3 Điều 69 Luật Đất đai năm 2013 và Khoản 2, Điều 11 Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường. Do vậy, việc khiếu nại Quyết định cưỡng chế thu hồi đất của ông Phạm Phú N, bà Huỳnh Thị H là không có cơ sở để xem xét, giải quyết.

- Ngày 25/5/2022, UBND thành phố Q tổ chức đối thoại để giải quyết khiếu nại lần đầu của ông Phạm Phú N, bà Huỳnh Thị H, đến ngày 08/6/2022, Chủ tịch UBND thành phố Q ban hành Quyết định số 2820/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại (lần đầu) đối với ông Phạm Phú N, bà Huỳnh Thị H, không công nhận toàn bộ nội dung khiếu nại của ông N, bà H đối với 02 quyết định: số 10486/QĐ-UBND ngày 27/12/2021 về thu hồi đất và số 10741/QĐ-UBND ngày

30/12/2021 về bồi thường, hỗ trợ nêu trên. Tuy nhiên, ông N, bà H không đồng ý với Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu của Chủ tịch UBND thành phố, ông N, bà H tiếp tục khiếu nại lần 2 đến UBND tỉnh Quảng Ngãi, được Chủ tịch UBND tỉnh thụ lý và giao Chánh thanh tra tỉnh xác minh nội dung khiếu nại lần 2 của ông Phạm Phú N, bà Huỳnh Thị H tại Quyết định số 873/QĐ-UBND ngày 06/7/2022, nhưng đến ngày 18/8/2022 ông N, bà H có đơn rút khiếu nại, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1218/QĐ-UBND ngày 07/9/2022 về việc đình chỉ giải quyết khiếu nại của ông Phạm Phú N, bà Huỳnh Thị H.

Trên cơ sở đó, ngày 11/10/2022, Tổ công tác 3890 đã tham mưu UBND thành phố tổ chức đối thoại với ông N, bà H theo quy định và Chủ tịch UBND thành phố ban hành Quyết định số 6150/QĐ-UBND ngày 28/10/2022 về việc giải quyết khiếu nại của ông Phạm Phú N, bà Huỳnh Thị H, không công nhận toàn bộ nội dung khiếu nại của ông Phạm Phú N, bà Huỳnh Thị H đối với Quyết định số 3042/QĐ-UBND ngày 23/6/2022 của Chủ tịch UBND thành phố Q về việc cưỡng chế thu hồi đất đối với ông Phạm Phú N và bà Huỳnh Thị H, thường trú tại phường T2, thành phố Q, để thực hiện dự án: Xây dựng Trụ sở Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi.

Ý kiến của Chủ tịch UBND thành phố về yêu cầu của người khởi kiện:

- Căn cứ quy định tại Điều 18, Điều 31 Luật Khiếu nại năm 2011, Chủ tịch UBND thành phố Q thụ lý và giải quyết khiếu nại lần đầu đối với các nội dung khiếu nại của ông Phạm Phú N, bà Huỳnh Thị H là đúng thẩm quyền và quy định của pháp luật.

- Căn cứ pháp lý để giải quyết khiếu nại đều đã được nêu cụ thể trong các Quyết định số: 2820/QĐ-UBND ngày 08/6/2022, 6150/QĐ-UBND ngày 28/10/2022 của Chủ tịch UBND thành phố về việc giải quyết khiếu nại lần đầu của ông Phạm Phú N, bà Huỳnh Thị H; khiếu nại của ông Phạm Phú N, bà Huỳnh Thị H là không có cơ sở. Ông Phạm Phú N, bà Huỳnh Thị H khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh hủy các Quyết định: số 10486/QĐ-UBND ngày 27/12/2021, số 10741/QĐ-UBND ngày 30/12/2021 của UBND thành phố Q, số 2820/QĐ-UBND ngày 08/6/2022 số 3042/QĐ-UBND ngày 23/6/2022 và Quyết định số 6150/QĐ-UBND ngày 28/10/2022 của Chủ tịch UBND thành phố Q là không có căn cứ.

****Tại Văn bản số 334/TTPTQĐ ngày 25/02/2023, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh Quảng Ngãi trình bày:***

- Ông Phạm Phú N và bà Huỳnh Thị H đang sử dụng thửa đất số 2, tờ bản đồ địa chính khu đất số 1, diện tích 591,0m², loại đất BHK, diện tích trong quy

hoạch 591,0m², diện tích thu hồi bồi thường 591,0m² để thực hiện dự án Xây dựng Trụ sở Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi.

- Nguồn gốc sử dụng: Thửa đất nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất vào năm 2006. Giấy CNQSDĐ số vào sổ H00475 cấp ngày 20/02/2006, thuộc thửa đất số 583, tờ bản đồ số 02, diện tích 500m², loại đất BHK, mang tên ông Phạm Phú N và bà Huỳnh Thị H. Diện tích hiện trạng tăng so với giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là 91,0m² được chủ sử dụng đất giải trình, UBND phường T2 xác nhận ngày 14/6/2021.

- Về quá trình lập phương án bồi thường, hỗ trợ: Trên cơ sở biên bản kiểm kê được xác lập ngày 14/5/2021, được UBND phường T2 xác nhận, Trung tâm có Công văn số 708/TTPTQĐ-BT&GPMB ngày 04/10/2021 gửi UBND phường Nguyễn Nghiêm về việc xác nhận hộ gia đình, cá nhân có thuộc đối tượng được Nhà nước giao đất nông nghiệp khi thực hiện Nghị định 64/CP ngày 27/9/1993 của chính phủ và được UBND phường Nguyễn Nghiêm phúc đáp tại Công văn số 182/UBND ngày 05/11/2021 “...ông (bà) Phạm Phú N và Huỳnh Thị H từ trước đến nay không thuộc đối tượng được Nhà nước giao đất nông nghiệp theo Nghị định 64/CP ngày 27/9/1993 và không có nguồn thu nhập ổn định từ nông nghiệp”.

Ngày 19/10/2021, Trung tâm có Công văn số 757/TTPTQĐ-BT&GPMB gửi UBND phường T2 về việc xác nhận hộ gia đình, cá nhân đối với ông Phạm Phú N và bà Huỳnh Thị H có thuộc đối tượng được Nhà nước giao đất nông nghiệp khi thực hiện Nghị định 64/CP ngày 27/9/1993 của Chính phủ để phục vụ công tác lập phương án bồi thường, hỗ trợ dự án: Xây dựng Trụ sở Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi, UBND phường T2 phúc đáp tại Công văn số 185/UBND ngày 08/11/2021 “Phường T2 không có quỹ đất nông nghiệp, do đó, từ khi thực hiện Nghị định 64/CP ngày 27/9/1993 của Chính phủ về việc giao đất nông nghiệp cho hộ gia đình, cá nhân sử dụng ổn định lâu dài vào mục đích sản xuất nông nghiệp đến nay, UBND phường không cân đối giao đất cho hộ gia đình, cá nhân nào”.

- Việc xác định đơn giá để tính bồi thường, hỗ trợ về đất: Đơn giá bồi thường đất nông nghiệp: 50.000 đồng (theo Quyết định số 11/2020/QĐ-UBND ngày 08/6/2020 của UBND tỉnh Quảng Ngãi). Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề nghiệp: Theo xác nhận của UBND phường Nguyễn Nghiêm (tại Công văn số 182/UBND ngày 05/10/2021) và UBND phường T2 (tại Công văn số 185/UBND ngày 08/11/2021) thì hộ ông Phạm Phú N và bà Huỳnh Thị H không thuộc đối tượng được giao đất nông nghiệp theo Nghị định 64/CP ngày 27/9/1993, nên không đủ điều kiện tính hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề nghiệp. Hệ số điều chỉnh giá đất: 1,0 lần (theo Quyết định 528/QĐ-UBND ngày 25/6/2021 của UBND tỉnh Quảng Ngãi).

Từ căn cứ trên, Trung tâm lập phương án bồi thường, hỗ trợ và được UBND thành phố phê duyệt tại Quyết định số 10482/QĐ-UBND ngày 27/12/2021 (*phương án đợt 1*) đối với ông Phạm Phú N và bà Huỳnh Thị H, với số tiền là: 45.170.900 đồng. Diện tích đất lập phương án bồi thường, hỗ trợ và thu hồi là: 591,0 m² (đất BHK).; Trong đó: Bồi thường, hỗ trợ về đất: 29.550.000 đồng; Bồi thường nhà cửa, vật kiến trúc: 0 đồng; Bồi thường, hỗ trợ cây cối, hoa màu: 15.620.900 đồng; Các khoản hỗ trợ: 0 đồng.

Ngày 27/12/2021, UBND thành phố ban hành Quyết định số 10486/QĐ-UBND về việc thu hồi đất của ông Phạm Phú N và bà Huỳnh Thị H để thực hiện dự án.

Ngày 30/12/2021, UBND thành phố ban hành Quyết định số 10741/QĐ-UBND về việc bồi thường, hỗ trợ cho ông Phạm Phú N và bà Huỳnh Thị H để thực hiện dự án.

Ngày 11/5/2022, UBND thành phố ban hành Quyết định số 1974/QĐ-UBND về việc đính chính Quyết định số 10486/QĐ-UBND ngày 27/12/2021 của UBND thành phố Q “về việc thu hồi đất của ông Phạm Phú N và bà Huỳnh Thị H đang sử dụng thuộc phường T2 để thực hiện dự án Xây dựng Trụ sở Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi (*phương án đợt 1*).

Ngày 02/6/2022, UBND thành phố ban hành Quyết định số 2793/QĐ-UBND về việc đính chính Quyết định số 10741/QĐ-UBND ngày 30/12/2021 của UBND thành phố Q “về việc bồi thường, hỗ trợ cho ông Phạm Phú N và bà Huỳnh Thị H để thực hiện dự án: Xây dựng Trụ sở Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi”.

Thực hiện Quyết định 10482/QĐ-UBND ngày 27/12/2021 của UBND thành phố Q về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án: Xây dựng Trụ sở Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi (*phương án đợt 1*). Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Quảng Ngãi đã phối hợp với UBND phường T2 và các hội đoàn thể Thông báo mời ông Phạm Phú N và bà Huỳnh Thị H đến để công khai Quyết định phê duyệt, bàn giao Quyết định thu hồi đất, Quyết định bồi thường chi tiết và nhận tiền bồi thường, hỗ trợ 03 lần (*lần 1: ngày 08/01/2022, lần 2: ngày 23/02/2022, lần 3: ngày 27/02/2022*). Tại cuộc họp ngày 08/01/2022, bà Huỳnh Thị H tham dự và có ý kiến đơn giá bồi thường thấp, đồng thời đề nghị hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề nghiệp và hỗ trợ ổn định đời sống, các cuộc họp ngày 23/02/2022 và 27/02/2022 ông Phạm Phú N và bà Huỳnh Thị H vắng mặt không có lý do.

Vào các ngày 02/3/2022, ngày 09/3/2022, UBND phường T2 phối hợp với Trung tâm và các đơn vị có liên quan tổ chức mời vận động hộ gia đình, cá nhân nhận tiền bồi thường và bàn giao mặt bằng nhưng ông N, bà H không thống nhất

với lý do: Ông Phạm Phú N và bà Huỳnh Thị H đề nghị hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề nghiệp và hỗ trợ ổn định đời sống, đồng thời ông N, bà H có đơn khiếu nại, UBND thành phố Q đã ban hành Quyết định số 2820/QĐ-UBND ngày 08/6/2022 về việc giải quyết khiếu nại (lần đầu) của ông Phạm Phú N, bà Huỳnh Thị H.

Ngày 06/4/2022, UBND phường T2 có Báo cáo số 38/UBND về tình hình thực hiện và tồn tại, vướng mắc liên quan đến công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng dự án: Xây dựng Trụ sở Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi. Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh có Tờ trình số 238/TTr-TTPTQĐ ngày 03/6/2022 về việc áp dụng biện pháp cưỡng chế thu hồi đất đối với ông Phạm Phú N và bà Huỳnh Thị H, thường trú tại phường T2, thành phố Q để thực hiện dự án Xây dựng Trụ sở Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi.

Ngày 23/6/2022, Chủ tịch UBND thành phố Q ban hành Quyết định số 3042/QĐ-UBND về việc cưỡng chế thu hồi đất đối với ông Phạm Phú N và bà Huỳnh Thị H, thường trú tại phường T2, thành phố Q để thực hiện dự án Xây dựng Trụ sở Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi.

Ngày 29/6/2022, Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Quảng Ngãi phối hợp với UBND phường T2, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường, Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi (*chủ đầu tư*) và các đơn vị liên quan mời ông Phạm Phú N và bà Huỳnh Thị H đến UBND phường T2 để bàn giao Quyết định cưỡng chế thu hồi đất và tiếp tục vận động, thuyết phục ông Phạm Phú N và bà Huỳnh Thị H nhận tiền bồi thường, hỗ trợ bàn giao mặt bằng, tại cuộc họp bà Huỳnh Thị H đã nhận Quyết định số 3042/QĐ-UBND của UBND thành phố về việc cưỡng chế thu hồi đất đối với ông Phạm Phú N và bà Huỳnh Thị H.

Từ những diễn biến và căn cứ các quy định pháp luật, Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh lập phương án bồi thường, hỗ trợ đối với ông Phạm Phú N và bà Huỳnh Thị H là đúng quy định pháp luật.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 32/2023/HC-ST ngày 07 tháng 8 năm 2023, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi đã quyết định:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 30, khoản 4 Điều 32, Điều 115, điểm a khoản 2 Điều 116, khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 193, Điều 194, Điều 204, Điều 206, khoản 1 Điều 348 Luật Tổ tụng hành chính; Điều 62, 63, 69, 71 và Điều 114 Luật Đất đai năm 2013; khoản 5 Điều 4; khoản 1 Điều 15; Điều 16 và khoản 1, khoản 3 Điều 18 Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; Điều 18, 27, 28, 29, 30 và Điều 31 Luật Khiếu nại năm 2011; Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại và Thông tư số 07/2013/TT-TTCP ngày

31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình giải quyết khiếu nại hành chính; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử: Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Phạm Phú N, bà Huỳnh Thị H về việc:

- Hủy Quyết định số 2820/QĐ-UBND ngày 08/6/2022 của Chủ tịch UBND thành phố Q về việc giải quyết khiếu nại (lần đầu) của ông Phạm Phú N, bà Huỳnh Thị H (địa chỉ: 46/6 Đường P, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi).

- Hủy Quyết định số 10486/QĐ-UBND ngày 27/12/2021 về việc thu hồi đất của ông Phạm Phú N, bà Huỳnh Thị H đang sử dụng thuộc phường T2 để thực hiện dự án xây dựng trụ sở Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi (phương án đợt 1).

- Hủy Quyết định số 10741/QĐ-UBND ngày 30/12/2021 về việc bồi thường, hỗ trợ của ông Phạm Phú N, bà Huỳnh Thị H đang sử dụng thuộc phường T2 để thực hiện dự án xây dựng trụ sở Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi (phương án đợt 1).

- Hủy Quyết định số 3042/QĐ-UBND ngày 23/6/2022 về việc cưỡng chế thu hồi đất của ông Phạm Phú N, bà Huỳnh Thị H đang sử dụng thuộc phường T2 để thực hiện dự án xây dựng trụ sở Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi.

- Hủy Quyết định số 6150/QĐ-UBND ngày 28/10/2022 của Chủ tịch UBND thành phố Q về việc giải quyết khiếu nại (lần đầu) của ông Phạm Phú N, bà Huỳnh Thị H.

- Buộc UBND và Chủ tịch UBND thành phố Q tiến hành lại trình tự, thủ tục thu hồi đất và bồi thường hỗ trợ cho người thu hồi đúng quy định pháp luật, đảm bảo quyền lợi ích theo quy định cho người có đất bị thu hồi.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 14/8/2023, người khởi kiện ông Phạm Phú N, bà Huỳnh Thị H kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm theo hướng chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông, bà.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng phát biểu quan điểm về giải quyết vụ án:

- Về việc chấp hành pháp luật: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng hành chính

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo của ông Phạm Phú N, bà Huỳnh Thị H; giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ đã được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh luận; Xét thấy:

[1] Xét kháng cáo của ông Phạm Phú N, bà Huỳnh Thị H; nhận thấy:

[1.1] Về nguồn gốc đất: Thửa đất số 2, tờ bản đồ địa chính khu đất số 1 (thuộc dự án xây dựng trụ sở Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi) có diện tích 591m², loại đất BHK. Theo bản đồ 299/TTg đo vẽ năm 1983, tờ bản đồ số 04, thuộc một phần thửa đất số 65, diện tích 3.280m², loại đất ĐM; theo bản đồ đo vẽ năm 1993, tờ bản đồ số 2 (đã chỉnh lý) là thửa đất 583, diện tích 500m², loại đất M; theo tờ bản đồ số 2 - chưa chỉnh lý thuộc một phần của thửa đất số 88, diện tích 2.592m², loại đất M.

Ngày 13/11/2000, UBND thị xã Quảng Ngãi cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (GCNQSD đất) cho hộ ông Tạ Công L1, số vào sổ 00116/QSDĐ/517/QĐ-UB, thửa đất 583, diện tích 500m², loại đất M, tờ bản đồ số 2, phường T2. Ngày 20/11/2003, hộ ông Tạ Công L1 lập hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho ông Phạm Phú N, bà Huỳnh Thị H và UBND thành phố Q cấp GCNQSD đất cho ông N, bà H vào ngày 20/02/2006, số phát hành AD337579, số vào sổ H00475; theo kết quả đo đạc thực tế hiện nay, thửa đất số 02 có diện tích 591,0m².

[1.2]. Về giá đất bồi thường; nhận thấy:

Theo Quyết định số 11/2020/QĐ-UBND ngày 08/6/2020 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành quy định về Bảng giá các loại đất trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi áp dụng cho thời kỳ 5 năm (2020-2024). Diện tích đất 591,0m² thu hồi của ông Phạm Phú N, bà Huỳnh Thị H, là loại đất: BHK, nên UBND tỉnh Quảng Ngãi phê duyệt giá đất bồi thường vị trí 1, hệ số điều chỉnh (K: 1,0 lần) là đúng với quy định tại Quyết định trên; việc ông Phạm Phú N, bà Huỳnh Thị H cho rằng UBND thành phố Q sử dụng quy định cũ, không phù hợp theo biến động, diễn biến về đất đai tại thời điểm thu hồi vào năm 2022 là không có cơ sở.

[1.2]. Về bồi thường, hỗ trợ ổn định đời sống và sản xuất; hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề nghiệp; nhận thấy:

- Tại Công văn số 154/UBND ngày 26/8/2020 và Công văn số 182/UBND ngày 05/10/2021 của UBND phường Nguyễn Nghiêm xác định: “Hộ ông Phạm Phú N có nhà ở 406 đường Nguyễn Nghiêm (tổ 4), đến tháng 5/2020 bán nhà rồi về sinh sống tại tổ 5, phường T2, hiện nay không có nhà, đất nào khác ở phường

Nguyễn Nghiêm; hộ có 10 nhân khẩu, không có ai là cán bộ, công chức, viên chức hay đối tượng nghỉ hưu, nghỉ mất sức lao động hoặc hưởng trợ cấp; khi còn sống ở phường Nguyễn Nghiêm hộ ông Phạm Phú N kinh doanh cho thuê đồ cưới và làm nghề nhiếp ảnh”; “... Ông (bà) Phạm Phú N và Huỳnh Thị H từ trước đến nay không thuộc đối tượng được Nhà nước giao đất nông nghiệp theo Nghị định 64/CP ngày 27/9/1993 và không có nguồn thu nhập ổn định từ nông nghiệp”;

- Công văn số 185/UBND ngày 08/11/2021 của UBND phường T2, xác định: *“Phường T2 không có quỹ đất nông nghiệp, do đó, từ khi thực hiện Nghị định 64/CP ngày 27/9/1993 của Chính phủ ban hành bản quy định về việc giao đất nông nghiệp cho hộ gia đình, cá nhân sử dụng ổn định lâu dài vào mục đích sản xuất nông nghiệp đến nay, UBND phường không cân đối giao đất cho hộ gia đình, cá nhân nào”.*

Như vậy, có căn cứ xác định ông Phạm Phú N, bà Huỳnh Thị H không phải là hộ sản xuất nông nghiệp thuần túy, không được cân đối đất sản xuất nông nghiệp theo Nghị định 64/CP; ngành nghề của ông bà là kinh doanh đồ cưới và nhiếp ảnh. Do đó, việc UBND thành phố Q không bồi thường, hỗ trợ ổn định đời sống và sản xuất; hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề nghiệp cho ông N, bà H là đúng theo quy định tại khoản 5 khoản 6 Điều 4 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ; Điều 22 Quyết định số 48/2017/QĐ-UBND ngày 18/8/2017 của UBND tỉnh Quảng Ngãi.

[1.3]. Về việc cưỡng chế thu hồi đất đối với ông Phạm Phú N, bà Huỳnh Thị H; nhận thấy:

Để thực hiện công tác giải phóng mặt bằng dự án xây dựng trụ sở Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi, UBND phường T2 phối hợp với Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh Quảng Ngãi và các đơn vị có liên quan tổ chức mời vận động hộ gia đình, cá nhân nhận tiền bồi thường và bàn giao mặt bằng vào các ngày 02/3/2022, ngày 09/3/2022 nhưng ông Phạm Phú N, bà Huỳnh Thị H không thống nhất. Do đó, ngày 23/6/2022, Chủ tịch UBND thành phố Q ban hành Quyết định số 3042/QĐ-UBND về việc cưỡng chế thu hồi đất đối với ông Phạm Phú N và bà Huỳnh Thị H, thường trú tại phường T2, thành phố Q để bàn giao cho Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi triển khai xây dựng dự án, là đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục và nội dung theo quy định tại điểm d, Khoản 3 Điều 69, Điều 71 Luật Đất đai năm 2013; Khoản 2, Điều 11 Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Từ những phân tích và nhận định nêu trên, xét thấy án sơ thẩm bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Phạm Phú N, bà Huỳnh Thị H là có căn cứ, đúng

quy định pháp luật. Ông N, bà H kháng cáo nhưng không có tài liệu, chứng cứ nào mới có thể làm thay đổi nội dung vụ án, nên không có cơ sở chấp nhận; giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

[4] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên ông Phạm Phú N, bà Huỳnh Thị H phải chịu án phí hành chính phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật tổ tụng hành chính.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Bác kháng cáo của ông Phạm Phú N, bà Huỳnh Thị H; giữ nguyên quyết định của Bản án hành chính sơ thẩm số 32/2023/HC-ST ngày 07/8/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

2. Về án phí phúc thẩm: Ông Phạm Phú N, bà Huỳnh Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí hành chính phúc thẩm; được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí phúc thẩm tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006877 ngày 14/9/2023 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ngãi.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Cục THADS tỉnh Quảng Ngãi
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HSVA, P.HCTP, LT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Văn Tào